

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình**  
**mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của  
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu  
quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày  
19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện  
các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025,  
giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương, kéo  
dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục  
tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính tại Tờ trình số  
13/TTr-LN ngày 09 tháng 12 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025: Tại Phụ lục I kèm theo.

**Điều 2.** Giao kế hoạch đầu tư, dự toán ngân sách Trung ương năm 2025 cho các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Tại Phụ lục II, III, IV, V, VI kèm theo.

**Điều 3.** Giao danh mục dự án đầu tư cấp tỉnh thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tại Phụ lục VII kèm theo.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Tại Phụ lục VIII, VIII.1 kèm theo.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tại Phụ lục IX, IX.1 kèm theo.

**Điều 4.** Giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương (*ngân sách tỉnh*) năm 2025 đối ứng thực hiện các dự án đầu tư cấp tỉnh quản lý thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia: Tại Phụ lục X kèm theo.

**Điều 5.** Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương (*ngân sách tỉnh*) đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và Điều 6 Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 (*đối với số vốn chưa được phân bổ chi tiết*) cho các đơn vị khi đủ điều kiện theo quy định.

d) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương (*ngân sách tỉnh*) đối ứng năm 2025 cho các chủ đầu tư (*đối với các dự án giao đơn vị cấp tỉnh quản lý, làm chủ đầu tư*) khi các dự án đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính:

a) Thông báo kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định hiện hành, trong đó thông báo bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư phát triển cho ngân sách huyện, thành phố để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Phối hợp các cơ quan chủ trì chương trình (*Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện dự toán ngân sách Trung ương (*vốn sự nghiệp*) thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của các cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện công khai ngân sách địa phương theo quy định.

3. Giao Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Khẩn trương hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương phân bổ, giao kế hoạch đầu tư, dự toán trong kế hoạch năm 2025 và triển khai thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần của từng chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo quy định.

b) Xây dựng, hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 (*do đơn vị chủ trì*) theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và Điều 6 Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo quy định; theo dõi, kiểm tra, giám sát danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm và hằng năm của các huyện, thành phố đảm bảo phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung, mục tiêu đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Tổng hợp tình hình thực hiện dự toán ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính*) định kỳ 6 tháng, cả năm theo quy định.

4. Giao các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ kế hoạch đầu tư, dự toán, danh mục dự án đầu tư được giao tại Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Quyết định này:

a) Thực hiện phân bổ và giao kế hoạch đầu tư, dự toán thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cho các đơn vị, các cấp sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Hiệp định vay ký kết với nhà tài trợ, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từng chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định pháp luật khác có liên quan; phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh và các quy định có liên quan, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và với các nhiệm vụ, dự án khác trên địa bàn.

b) Thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ, giao kế hoạch đầu tư, dự toán thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định. Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn theo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Hiệp định vay ký kết với nhà tài trợ và các quy định pháp luật có liên quan; thực hiện quyết toán theo quy định tài chính hiện hành.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia. Trong quá trình triển khai thực hiện, chủ động phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia và các đơn vị liên quan để được hướng dẫn triển khai thực hiện.

d) Các sở, ban ngành thuộc tỉnh:

- Khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương (*ngân sách tỉnh*) đối ứng năm 2025 cho các chủ đầu tư làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành dự án, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định danh mục dự án đầu tư công thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị quyết số 48/2023/NQ-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm trong giai đoạn 5 năm của các chương trình mục tiêu quốc gia, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2025 cho các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Cân đối vốn đối ứng từ ngân sách địa phương bố trí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về tỷ lệ đối ứng giữa các cấp ngân sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư hoàn thành các dự án, thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

- Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và Điều 6 Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Báo cáo việc ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 về Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

5. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, xác định nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (*bao gồm cả vốn năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn sang năm 2024*) được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 (*theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV*) để tiếp tục thực hiện đảm bảo theo đúng quy định, tiến độ triển khai và hiệu quả sử dụng kinh phí.

**Điều 6.** Giám đốc: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có tên tại Điều 2, 3, 4, 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + CVP, các PCVP (đ/b);
  - + Các Phòng: HTKT, KGVX, NNTN (p/h);
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**